

Bản án số: **05/2019/HS - ST**
Ngày: 23 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Trương Văn Minh
2. Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Huỳnh Phương Linh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 234/2018/TLST - HS ngày 27/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST - HS ngày 10/01/2019 đối với bị cáo:

LÊ TRUNG H, sinh năm 1975; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 106B1 khu tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị C; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 13/11/2007 bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Tiền sự: 04 tiền sự (đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính); Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/9/2018; Danh, chỉ bản số 0394 lập ngày 20/9/2018 tại Công an huyện T; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1973.

Trú tại: thôn X, xã N, huyện T, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/9/2018, Lê Trung H đến khu vực bến xe N thuộc quận H, Hà Nội gặp và mua của người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H mang về nhà lấy một ít ma túy ở trong 02 gói ma túy này ra để sử dụng, sau đó gói lại và cất giữ.

Khoảng 14 giờ cùng ngày khi H đang ở nhà tại khu tập thể Y, thị trấn V, T, Hà Nội thì Nguyễn Duy T (SN: 1973, Trú quán: xã N, huyện T, Hà Nội) gọi điện từ số thuê bao 09631724xx đến số thuê bao 09958019xx của H hỏi mua một gói Heroine với giá 200.000 đồng. H đồng ý bán và hẹn gặp T ở khu vực bờ sông Y để giao nhận ma túy. Sau đó H lấy 02 gói ma túy đã cất giữ cầm ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe moto nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 33K3 – 98xx đi gặp T.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 19/9/2018, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực đường ven bờ sông thuộc thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội bắt quả tang Lê Trung H đang cầm trên tay phải 02 gói chất bột màu trắng để giao bán cho Nguyễn Duy T. Bị bắt giữ H liền thả từ trong lòng bàn tay phải 02 gói giấy xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện thu giữ. Ngoài ra Cơ quan công an còn tạm giữ của H 01 xe moto biển kiểm soát 33K3 – 98xx cùng 01 điện thoại di động Nokia, tạm giữ của T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền của T dùng để mua ma túy cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ của Lê Trung H.

Tại bản kết luận giám định số: 7526/KLGD-PC09 ngày 26/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,168 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng để giám định hết 0,036 gam, hoàn lại cho cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T 0,132 gam

Tại Cơ quan điều tra, Lê Trung H và Nguyễn Duy T khai nhận hành vi như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai của T và các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H: do H không biết họ tên địa chỉ của người này, quá trình điều tra không xác định được đối tượng như mô tả nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Duy T do hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động FPT T dùng vào việc mua ma túy nên tạm giữ để xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia đã thu giữ của H là tài sản của H sử dụng để mua bán ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý.

Đối với chiếc xe moto nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 33K3 – 98xx tạm giữ của Lê Trung H do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục làm rõ và xử lý.

Bản cáo trạng số 01/CT - VKSTT ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Lê Trung H thành khẩn khai nhận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 19/9/2018, H mang theo 02 gói Heroine đi từ nhà của H ở số 106B1 khu tập thể Y, thị trấn V, huyện T, Hà Nội đến khu vực đường bờ sông thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội để bán cho Nguyễn Duy T với giá 200.000 đồng. Khi H và T chưa kịp mua bán ma túy thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,132 gam ma túy loại Heroin thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại FPT và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Duy T, chiếc điện thoại Nokia thu giữ của Lê Trung H vì T, H đã dùng điện thoại, tiền như nêu trên để mua, bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 19/9/2018, tại đoạn đường ven sông thuộc thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội khi Lê Trung H đang bán trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,168 gam cho Nguyễn Duy T với giá 200.000 đồng thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Hành vi của Lê Trung H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 13/11/2007 bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Bị cáo có 04 tiền sự (đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính) thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*». Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về việc, xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy : 0,132 gam ma túy loại Heroin(trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu FPT và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Duy T, cùng chiếc điện thoại Nokia thu giữ của Lê Trung H là tiền và điện thoại mà T, H sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe moto nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 33K3 – 98xx tạm giữ của Lê Trung H do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục làm rõ và xử lý nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về những vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H: do H không biết họ tên địa chỉ của người này, quá trình điều tra không xác định được đối tượng như mô tả nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có cơ sở xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Nguyễn Duy T do hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung H phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Trung H 30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 19/9/2018.

3. Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy : 0,132 gam ma túy loại Heroin (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại Nokia thu giữ của Lê Trung H và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FPT thu giữ của Nguyễn Duy T.

Các vật chứng nói trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2019.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Duy T, hiện đang lưu giữ trong tài khoản số 3949.1048094 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội tại Kho bạc Nhà

nước huyện T - 01701020 do Công an huyện T, thành phố Hà Nội chuyển khoản theo Ủy nhiệm chi số 02 ngày 11/01/2019.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Duy T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 02 – Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

